

NGƯỜI CON GÁI NAM XƯƠNG

(Nguyễn Dữ)

Đề 1: Phân tích nhân vật của Vũ Nương trong tác phẩm “Chuyện người con gái của Nam Xương” của Nguyễn Dữ

Dàn ý tham khảo

1, Mở bài: Giới thiệu tác giả, tác phẩm

Viết về người phụ nữ - Một đề tài không còn mới lạ trong văn học, ta có thể kể đến các tác giả như nổi tiếng như Nguyễn Du, Hồ Xuân Hương, Đoàn Thị Điểm... đây là những cây bút tiêu biểu cho mảng đề tài này. Bên cạnh đó Nguyễn Dữ cũng là một gương mặt tiêu biểu ngòi bút nhân văn của ông luôn hướng về người phụ nữ. Tác phẩm “Chuyện người con gái Nam Xương” là một trong những tác phẩm đặc sắc của nhà văn Nguyễn Dữ. Qua câu chuyện, nhà văn đã xây dựng hình ảnh Vũ Nương với cuộc đời đầy bất hạnh, đau khổ.

2, Thân bài

a. Khái quát chung

- Hoàn cảnh ra đời
- Tóm tắt

Nhà văn Nguyễn Dữ là cây bút văn xuôi xuất sắc nhất của văn học thế kỷ XVI. Ông sống ở thời kỳ chế độ phong kiến bắt đầu bước vào giai đoạn suy vong, các cuộc chiến tranh giữa các tập đoàn phong kiến kéo dài liên miên gây đau khổ cho nhân dân. Vốn không đồng tình với chế độ phong kiến bất công, thối nát, ông đã thể hiện kín đáo tình cảm ấy của mình qua tác phẩm Truyền kì mạn lục gồm hai mươi truyện ngắn. Chuyện người con gái Nam Xương là một trong hai mươi truyện trên.

b. Phân tích

*** Luận điểm 1: Vũ Nương là một người phụ nữ đẹp người, đẹp nết**

- Ngay từ đầu truyện Vũ Nương được giới thiệu là người phụ nữ đẹp người đẹp nết “tính đã thùy mị nết na lại thêm tư dung tốt đẹp”.

- Trong xã hội phong kiến, một người phụ nữ đẹp phải hội tụ đủ các yếu tố: “tam tông, tứ đức”, “công, dung, ngôn, hạnh”. Trong đó, dung chính là vẻ bề ngoài của nàng mà Trương Sinh đã xin mẹ “đem 100 lạng vàng cưới về”. Chi tiết này đã tô đậm vẻ đẹp nhan sắc và phẩm chất của nàng.

=> Nhân vật Vũ Nương đã được tác giả khắc họa với những nét chân dung về người phụ nữ mang vẻ đẹp toàn vẹn nhất trong xã hội phong kiến.

Song có thể hiểu thật chi tiết về Vũ Nương, chúng ta cần phải đặt nhân vật trong những hoàn cảnh và mối quan hệ khác nhau:

Luận cứ 1: Trong mối quan hệ với chồng: Nàng là người vợ thủy chung, yêu thương chồng hết mực.

*** Trong cuộc sống vợ chồng bình thường:** nàng hiểu chồng có tính “đa nghi”, “phòng ngừa quá mức” nên Vũ Nương đã khéo léo cư xử đúng mực, nhường nhịn, giữ gìn khuôn phép nên không lúc nào vợ chồng thất hòa.

=> Nàng là người phụ nữ hiểu chồng, biết mình, người phụ nữ đức hạnh. Qua đây ta thấy đã hé lộ mâu thuẫn tính cách giữa hai người và đầy tính dự báo.

* Khi xa chồng:

- Vũ Nương là người vợ thủy chung yêu thương chồng hết mực. Nỗi nhớ chồng cứ đi cùng năm tháng: “mỗi khi bướm lượn đầy vườn, mây che kín núi”, nàng lại “thôn thức tâm tình, buồn thương da diết”.

- Nàng mơ về một tương lai gần sẽ lại bên chồng như hình với bóng: Dỗ con, nàng chỉ cái bóng của mình trên vách mà rằng cha Đản.

- Tiết hạnh ấy được khẳng định trong câu nói thanh minh, phân trần sau này của nàng với chồng: “Cách biệt ba năm giữ gìn một tiết. Tô son điểm phấn từng đã nguôi lòng, ngõ liễu tường hoa chưa hề bén gót”.

=> Qua tâm trạng băng khuâng, nhớ thương, đau buồn của Vũ Nương, Nguyễn Dữ vừa cảm thông vừa ca ngợi tấm lòng son sắc, thủy chung của nàng. Và nỗi nhớ ấy, tâm trạng ấy cũng chính là tâm trạng chung của những người phụ nữ trong thời loạn lạc, chiến tranh.

* Khi bị chồng nghi oan:

- Nàng hết sức phân trần để chồng hiểu rõ tấm lòng trinh bạch của mình:

+ Trước hết, nàng nhắc đến thân phận của mình để có được tình nghĩa vợ chồng: “Thiếp con kẻ khó được nâng tựa nhà giàu”

+ Thiếp theo, nàng khẳng định tấm lòng thủy chung, trong trắng, vẹn nguyên chờ chồng: “Cách biệt ba năm giữ gìn một tiết”.

+ Cuối cùng, nàng cầu xin chồng đừng nghi oan: “Dám xin bày tỏ để cởi mối nghi ngờ. Mong chàng đừng một mực nghi oan cho thiếp”

=> Nàng đã hết lời tha thiết, hết lòng nhún nhường để cứu vãn, hàn gắn hạnh phúc gia đình đang có nguy cơ bị tan vỡ. Qua những lời nói thiết tha đó, nó còn cho ta thấy thái độ trân trọng chồng và gia đình nhà chồng của nàng.

- Khi không còn hi vọng, nàng nói trong đau đớn và thất vọng:

+ Hạnh phúc gia đình, “*thú vui nghi gia, nghi thất*” là niềm khát khao và tôn thờ cả đời giờ đã tan vỡ.

+ Tình yêu giờ đây của nàng được cụ thể bằng những hình ảnh ước lệ: “*bình rơi trâm gãy, mây tạnh mưa tan, sen rũ trong ao, liễu tàn trước gió.*”

+ Đến nỗi đau chờ chồng đến hóa đá của “cổ nhân” nàng cũng không có được: “*đâu còn có thể lại lên núi Vọng Phu kia nữa*”.

=> Vậy là tình yêu, hạnh phúc gia đình vốn là cơ sở tồn tại của người vợ trẻ giờ đã không còn có ý nghĩa.

- Cuối cùng, bị cự tuyệt quyền yêu, quyền hạnh phúc cũng đồng nghĩa với việc nàng bị cự tuyệt quyền tồn tại. Nàng tìm đến cái chết sau mọi sự cố gắng không thành.

=> Hành động trẫm mình tự vẫn của nàng là hành động quyết liệt cuối cùng để bảo vệ phẩm giá. Đối với người con gái đức hạnh và giàu đức hi sinh, phẩm giá còn cao hơn sự sống.

* Những năm tháng sống dưới thủy cung

- Ở chốn làn mây, cung nước nhưng nàng vẫn một lòng hướng về chồng con, quê hương và khao khát được đoàn tụ.

+ Nàng nhận ra Phan Lang người cùng làng.

+ Nghe Phan lang kể về chuyện gia đình mà ứa nước mắt xót thương.

- Nàng khao khát được trả lại phẩm giá, danh dự: Gửi chiếc thoa vàng, nhờ Phan Lang nói với TS lập đàn giải oan cho mình.

- Nàng là người trọng tình, trong nghĩa: Dù thương nhớ chồng con, khao khát được đoàn tụ nhưng vẫn quyết giữ lời hứa sống chết bên Linh Phi.

=> Với vai trò là một người vợ, VN là một người phụ nữ chung thủy, mẫu mực, lí tưởng trong xã hội phong kiến. Trong trái tim của người phụ nữ ấy chỉ có tình yêu, lòng bao dung và sự vị tha.

Luận cứ 2: Trong mối quan hệ với mẹ chồng: Nàng là người con dâu hiếu thảo.

- Vũ Nương đã thay TS làm tròn bổn phận người con, người trụ cột đối với gia đình nhà chồng: Chăm sóc mẹ chồng khi già yếu, ốm đau. “*Nàng hết sức thuốc thang lễ bái thần phật và lấy lời ngọt ngào khuyên lơn*”.

- Mẹ chồng mất, nàng hết lòng thương xót, lo liệu ma chay chu đáo đối với cha mẹ đẻ mình.

- Lời trần trời của bà mẹ chồng trước khi mất đã khẳng định lòng hiếu thảo, tình cảm chân thành và công lao to lớn của Vũ Nương: “*Xanh kia quyết chẳng phụ nàng cũng như con đã chẳng phụ mẹ*”.

Luận cứ 3: Trong mối quan hệ với con: Nàng là người mẹ yêu thương con hết mực.

- Thiếu vắng chồng, nàng vẫn một mình sinh con, và nuôi dạy con khôn lớn.

- Không chỉ trong vai trò là một mình sinh con, và nuôi dạy con khôn lớn. Không chỉ trong vai trò là một người mẹ, nàng còn đóng vai trò là một người cha hết lòng yêu thương con, không để con phải thiếu thốn tình cảm.

- Nàng còn là một người mẹ tâm lí, không chỉ chăm lo cho con về vật chất, mà còn lo cho con cả về mặt tinh thần: Bé Đản sinh ra chưa biết mặt cha, lo con thiếu thốn tình cảm của cha nên chỉ vào cái bóng của mình trên vách mà bảo cha Đản. Hơn hết, nàng sớm định hình cho con về một mái ấm, một gia đình hoàn chỉnh.

=> VN không chỉ hoàn thành tốt trách nhiệm của một người vợ, người con, người mẹ, người cha mà còn là một người trụ cột của gia đình. Nàng xứng đáng được hưởng những gì hạnh phúc, tuyệt vời nhất. Thế nhưng trớ trêu thay hạnh phúc đã không mỉm cười với nàng.

*** Luận điểm 2: Vũ Nương là một người phụ nữ có số phận oan nghiệt.**

- Số phận bi kịch:

+ Chồng đi lính trở về - nghe con - một mực nghi oan - đánh đuổi đi

+ Hết lời thanh minh, bày tỏ nỗi lòng qua lời than => tự vẫn.

- Cái chết của nàng:

+ Tắm gội chay sạch

+ Than

=> Hành động có suy tính => Phản kháng chế độ phong kiến nam quyền bất công

- Nguyên nhân:

+ Trực tiếp: lời nói ngây thơ của bé Đản

+ Gián tiếp:

- TS đa nghi, hay ghen, gia trưởng, thô bạo, thiếu niềm tin và tôn trọng phụ nữ

- Hôn nhân không bình đẳng: sự rẻ rúng của con nhà hào phú với con nhà kẻ khó

- XHPK hà khắc, trình tiệt hơn mạng sống

- Chiến tranh phi nghĩa
- Kết thúc: Chi tiết kì ảo - vũ nương trở về - tạ từ - biến mất: hoàn thiện vẻ đẹp VN, nhưng không giảm đi tính bi kịch.
- Thân phận của Vũ Nương cũng là thân phận của biết bao người phụ nữ trong xã hội xưa:

*“Đau đớn thay phận đàn bà
Lời rằng bạc mệnh cũng là lời chung”*

c. **Đánh giá nghệ thuật**

- Nhân vật VN được đặt vào nhiều tình huống, từ đó, thể hiện số phận bất hạnh và những phẩm chất tốt đẹp của nhân vật.
- Chi tiết chọn lọc, ngôn ngữ đối thoại và tự bạch phù hợp, yếu tố hoang đường, kì ảo mang đặc trưng của thể loại truyền kì và thể hiện ước vọng của nhân dân về kết thúc có hậu cho số phận nhân vật.

3. Kết bài:

- Khái quát lại vấn đề nghị luận
- Cảm xúc của bản thân

ĐỀ 2: Phân tích giá trị của chiếc bóng trong Chuyện người con gái Nam Xương của Nguyễn Dữ

1 Mở bài

- Giới thiệu tác giả, tác phẩm “ Người con gái Nam Xương” (Giống đề 1)
- Đọc tác phẩm này người đọc không chỉ ấn tượng với Truyện ngắn của Nguyễn Dữ khi sử dụng các chi tiết hoang đường, kì ảo mà còn thực sự ấn tượng với chi tiết cái bóng, chi tiết này ẩn chứa những ý nghĩa văn chương sâu sắc.

2. Thân bài

Trong tác phẩm tự sự chi tiết là một yếu tố vô cùng quan trọng, chi tiết chiếc bóng cùng với những chi tiết khác tạo nên sự hấp dẫn của “Chuyện Người con gái Nam Xương”

Trong tác phẩm “ Chuyện người con gái Nam Xương”, Chi tiết cái bóng xuất hiện 2 lần đó là chiếc bóng của Vũ Nương trên tường vào ban đêm do bé Đản nhớ lại kể chuyện với Trương Sinh, chiếc bóng đó xuất hiện thường xuyên vào ban đêm trong thời gian Trương Sinh đi lính, chiếc bóng xuất hiện lần thứ hai là chiếc bóng của Trương Sinh trên tường xuất hiện vào ban đêm sau khi Vũ Nương đã mất.

Trong suy nghĩ của bé Đản chiếc bóng trên tường ở cả hai hoàn cảnh trên đều là cha của nó.

+ Giá trị của chiếc bóng: Ở cả hai hoàn cảnh xuất hiện chi tiết cái bóng đều có ý nghĩa cả về nghệ thuật và nội dung. Ở lần xuất hiện thứ nhất cái bóng xuất hiện là cái bóng của Vũ Nương, chiếc bóng xuất hiện lần này qua lời kể ngày thơ của bé Đản là có giá trị đặc sắc về nghệ thuật gió thổi bùng lên cơn ghen trong lòng anh chàng Trương sinh khiến anh ta đã bao lần khiens Trương Sinh vốn đa nghi liền tin ngay Vũ Nương thất tiết, khiến Vũ Nương phải đối mặt với một nỗi oan tày trời,

không thể thanh minh trước con ghen của Trương Sinh, cuối cùng trong nỗi đau tuyệt vọng nàng phải chọn cái chết để giải thoát. Nỗi đau về cả thể xác, lẫn tinh thần.

Bên cạnh giá trị về nghệ thuật chi tiết chiếc bóng xuất hiện lần thứ nhất còn có những giá trị nội dung rất lớn việc Vũ Nương chỉ bóng mình trên tường và nói với bé Đản đó là cha của nó. đã cho người đọc hiểu được tình yêu thương của nàng bằng hành động này nàng không muốn đứa con nhỏ của mình bị tổn thương về mặt tinh thần, muốn cho con hiểu rằng nó vẫn đang được lớn lên trong hoàn cảnh gia đình có cả cha lẫn mẹ.

Việc coi bóng mình trên tường là Trương Sinh, còn cho ta thấy Vũ Nương là một người vợ có tình yêu thương chồng tha thiết, chiến tranh chỉ có thể khiến nàng xa chồng về không gian, thời gian chứ không thể chia cắt về tình nghĩa vợ chồng vô tình mà bền chặt, nếu nàng là hình thì Trương Sinh là bóng, bóng và hình luôn quấn quýt bên nhau không thể tách.

Việc sử dụng chi tiết cái bóng xuất hiện trong lời kể của bé Đản còn nhằm tố cáo chiến tranh phi nghĩa, bất chính. Cuộc chiến tranh này đã khiến cho bao người phụ nữ phải chịu nỗi khổ của người chinh phu xa chồng, lo lắng cho sự nguy nan của chồng, một mình gánh vác mọi công việc trong gia đình và luôn phải sống trong trông chờ, khao khát.

-Việc Vũ Nương coi cái bóng mình trên tường là chồng còn phản ánh một niềm hi vọng, niềm khao khát chính đáng của người chinh phụ nữ đó là khát vọng đoàn tụ. Điều này giúp ta hiểu Nguyễn Dữ đã thấu hiểu thật sâu sắc nỗi lòng của người phụ nữ khi có chồng đi đánh trận. Mặt khác chi tiết chiếc bóng xuất hiện lần thứ nhất còn nhằm gửi gắm tâm sự của Nguyễn Dữ trong xã hội phong kiến xưa ẩn khuất quanh người phụ nữ, đặc biệt là những người phụ nữ bình dân và có thể ập xuống cuộc đời họ bất cứ lúc nào mà họ không thể lường trước được. Ngoài những ý nghĩa nói trên chi tiết chiếc bóng xuất hiện lần thứ nhất còn thể hiện tình cảm ngây thơ hồn nhiên của bé Đản một đứa trẻ luôn tin lời người mẹ của mình.

+ Nỗi oan của Vũ Nương xoay quanh chi tiết cái bóng lần thứ nhất (một tình huống vì chồng nghi oan là thất tiết) cho ta liên tưởng tới nỗi oan của nhân vật chị Kính trong vở chèo “Quan Âm Thị Kính”. Họ là những người phụ nữ thật đáng thương, không có cơ hội thanh minh mỗi khi đối mặt với nỗi oan,

Sau khi Vũ Nương tự vẫn Trương Sinh bé Đản sống lặng lẽ, vào một đêm khuya bên ngọn đèn dầu bé Đản trông bóng Trương Sinh trên tường và nói “cha Đản lại đến kia kìa” Trương Sinh nhìn theo hướng chỉ của bé Đản và lúc mấy giờ anh anh mới hiểu ra nỗi oan của vợ. Thì ra người cha trước kia thường đến vào ban đêm, luôn kề bên cạnh Vũ Nương chính là cái bóng của nàng trên tường cũng giống như người cha trong suy nghĩ của bé Đản bây giờ là cái bóng của Trương Sinh trên tường mà thôi,